

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 12/2016/TT-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 7 năm 2016

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2012/TT-BCT
ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
quy định về xuất khẩu khoáng sản

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;
Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng,
Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2012 quy định về xuất khẩu khoáng sản.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2012 quy định về xuất khẩu khoáng sản

1. Sửa đổi Khoản 1 và Khoản 3 Điều 1 như sau:

“1. Thông tư này quy định danh mục, tiêu chuẩn chất lượng khoáng sản xuất khẩu và điều kiện khoáng sản xuất khẩu.”

“3. Việc xuất khẩu khoáng sản theo phương thức kinh doanh tạm nhập tái xuất hoặc nhận gia công chế biến cho thương nhân nước ngoài để xuất khẩu được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Điều kiện khoáng sản xuất khẩu

Khoáng sản được phép xuất khẩu phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

1. Có tên trong danh mục và đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng tại Phụ lục 01 kèm theo Thông tư này.

2. Có nguồn gốc hợp pháp thuộc các trường hợp sau đây:

a) Khoáng sản được khai thác, chế biến từ các mỏ, điểm mỏ có Giấy phép khai thác, Giấy phép khai thác tận thu còn hiệu lực do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

b) Khoáng sản nhập khẩu có xác nhận của cơ quan Hải quan cửa khẩu nhập khẩu thể hiện tại tờ khai hàng hóa khoáng sản nhập khẩu.

c) Khoáng sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tịch thu, phát mại.

Đối với khoáng sản tịch thu, phát mại phải có các chứng từ sau: Hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung công quỹ, Phiếu xuất kho, Biên bản bàn giao tài sản vi phạm hành chính bị tịch thu bán đấu giá.

d) Sản phẩm khoáng sản đã qua chế biến từ các nguồn khoáng sản hợp pháp nêu tại điểm a, b, c khoản này phải phù hợp với công nghệ chế biến của cơ sở chế biến.

3. Đối với khoáng sản xuất khẩu trong thành phần chứa thori, urani bằng hoặc lớn hơn 0,05% tính theo trọng lượng ngoài việc đảm bảo các điều kiện nêu tại Khoản 1 và 2 Điều này phải có giấy phép xuất khẩu vật liệu phóng xạ của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Thủ tục xuất khẩu khoáng sản